UBND HUYỆN CƯ JÚT
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÔ HIỆU

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2020-2021

Thực hiện từ ngày 12/10/2020

BUỔI SÁNG

Thứ	Tiết	Thời gian thực hiện	1A La Thủy		1B Vương Thiệp		1C H' Duyn		1D Ma Huệ		2A Tuyết Mai		2B Phan Nhân		2C Đặng Sâm		2C Nguyễn Ngọc		3A Hoàng Hình		3B Phạm Nữ		3C Lăng Thiếm		3D Đoàn Long		4A Trần Hiếu		4B Giang Đạo		4C Vương Thủy		4D Đoàn Nhớ		5A Lê Chiêm		5B Phạm Tiên		5C Phạm Hiền	
Hai	1	7h15p- 7h50p	HĐ TN	*Thủy*	HĐ TN	Thiệp	HĐ TN	*Duyn*	HĐ TN	*Huệ*	Chào cờ				Chào cờ				Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ										Tiếng Anh	*H' El*	Chào cờ		Chào cờ		Thể dục	Hiền
	2	7h55p - 8h 30p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Tiếng Việt	*Mai*			Tiếng Việt	*Sâm*			Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Nữ*	Tiếng Việt	*Thiếm*									Thể dục	*Nhớ*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Tiếng Anh	*H' El*
	3	8h35p- 9h10p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Tiếng Việt	*Mai*			Tiếng Việt	*Sâm*			Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Nữ*	Tiếng Việt	*Thiếm*									Tiếng Việt	*Nhớ*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Tiếng Việt	Hiền
	4	9h30p-10h5p	Toán	*Thủy*	Toán	*Thiệp*	Toán	*Duyn*	Toán	*Huệ*	Toán	*Mai*			Toán	*Sâm*					Toán	*Nữ*	Tiếng Anh	*Hiền*									Toán	*Nhớ*	Toán	*Chiêm*	Toán	*Tiên*	Toán	Hiền
	5	10h10p- 10h45p									TNXH	*Mai*			TNXH	*Sâm*					Tiếng Anh	*Hiền*	Toán	*Thiếm*									Khoa học	*Nhớ*	Khoa học	*Chiêm*	Khoa học	*Tiên*	Khoa học	Hiền
Ba	1	7h15p- 7h50p	Tiếng Việt	*Thủy*	Đạo đức	*N.Huệ*	Thể dục	*Nghiệp*	TNXH	*Nhị*	Tiếng Việt	*Mai*			Tiếng Việt	*Sâm*					Tiếng Việt	*Nữ*	Tiếng Việt	*Thiếm*			Tiếng Anh	*Hiền*					Thể dục	*Nhớ*	Thể dục	*Châu*	Mĩ thuật	*Nhân*	Tiếng Việt	*Hiền*
	2	7h55p - 8h 30p	Tiếng Việt	*Thủy*	Thể dục	*Nghiệp*	Đạo đức	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Huệ*	Tiếng Việt	*Mai*			Tiếng Việt	*Sâm*					Tiếng Việt	*Nữ*	Tiếng Việt	*Thiếm*			Tiếng Anh	*Hiền*					Tiếng Việt	*Nhớ*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Anh	*H' El*	Tiếng Việt	*Hiền*
	3	8h35p- 9h10p	Đạo đức	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Tiếng Anh	*H' El*			Toán	*Sâm*					Thể dục	*Nghiệp*	*Toán*	*Thiếm*			Tiếng Anh	*Hiền*					Toán	*Nhớ*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Toán	*Hiền*
	4	9h30p-10h5p	TN-XH	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Anh	*Hiền*	Toán	*Mai*			Đạo đức	*Sâm*					Toán	*Nữ*	Thể dục	*Nghiệp*									Mĩ thuật	*Nhân*	Toán	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Lịch sử	*Hinh*
	5	10h10p- 10h45p									Mĩ thuật	*Sâm*			Tiếng Anh	*Hiền*					Mĩ thuật	*Nữ*	Mĩ thuật	*Thiếm*									Lịch sử	*Nhớ*	Lịch sử	*Chiêm*	Toán	*Tiên*	Địa lý	*Hinh*
Tư	1	7h15p- 7h50p	Âm nhạc	*Hạnh*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Thể dục	*Nghiệp*	Thể dục	*Huệ*	Tiếng Việt	*Mai*			Tiếng Việt	*Sâm*					Tiếng Việt	*Nữ*	Toán	*Thiếm*					Tiếng Anh	*Hiền*			Tiếng Việt	*Nhớ*	Thể dục	*Châu*	Tiếng Anh	*H' El*	Tiếng Việt	*Hiền*
	2	7h55p - 8h 30p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Tiếng Việt	*Mai*			Tiếng Việt	*Sâm*					Tiếng Việt	*Nữ*	Âm nhạc	*Hạnh*					Tiếng Anh	*Hiền*			Tiếng Việt	*Nhớ*	Tiếng Anh	*H' El*	Thể dục	*Tuấn*	Tiếng Việt	*Hiền*
	3	8h35p- 9h10p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Anh	*H' El*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Toán	*Mai*			Toán	*Sâm*					Âm nhạc	*Hạnh*	Tiếng Việt	*Thiếm*					Tiếng Anh	*Hiền*			Toán	*Nhớ*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Toán	*Hiền*
	4	9h30p-105p	Toán	*Thủy*	Toán	*Thiệp*	Toán	*Duyn*	Toán	*Huệ*	Thủ công	*Mai*			Âm nhạc	*Hạnh*					Toán	*Nữ*	Tiếng Việt	*Thiếm*									Khoa học	*Nhớ*	Toán	*Chiêm*	Toán	*Tiên*	Đạo đức	*Châu*
	5	10h10p- 10h45p									Âm nhạc	*Hạnh*			Tiếng Anh	*Hiền*					TNXH	*Nữ*	TNXH	*Thiếm*									Kĩ thuật	*Nhớ*	Khoa học	*Chiêm*	Khoa học	*Tiên*	Khoa học	Hiền
Năm	1	7h15p- 7h50p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Anh	*H' El*	Tiếng Việt	*Duyn*	Đạo đức	*N.Huệ*	Thể dục	*Nghiệp*			Mĩ thuật	*Sâm*					Tiếng Việt	*Nữ*	Tiếng Việt	*Thiếm*							Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Nhớ*	Kĩ thuật	*Hạnh*	Lịch sử	*Tiên*	Tiếng Việt	*Hiền*
	2	7h55p - 8h 30p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Thể dục	*Huệ*	Tiếng Việt	*Mai*			Thể dục	*Nghiệp*					Toán	*Nữ*	Toán	*Thiếm*							Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Nhớ*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Mĩ thuật	*N.Huệ*
	3	8h35p- 9h10p	Thể dục	*Nhị*	Tiếng Việt	*Thiệp*	TN-XH	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Tiếng Anh	*H' El*			Tiếng Việt	*Sâm*					TNXH	*Nữ*	Thể dục	*Nghiệp*							Tiếng Anh	*Hiền*	Âm nhạc	*Hạnh*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Toán	*Hiền*
	4	9h30p-105p	TN-XH	*N.Huệ*	TN-XH	*Thiệp*	Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Nhị*	Tiếng Việt	*Mai*			Tiếng Việt	*Sâm*					Thể dục	*Nghiệp*	TNXH	*Thiếm*									Toán	*Nhớ*	Toán	*Chiêm*	Toán	*Tiên*	Âm nhạc	*Hạnh*
	5	10h10p- 10h45p									Toán	*Mai*			Toán	*Sâm*					Thủ công	*N.Huệ*	Tiếng Anh	*Hiền*									Địa lý	*Nhớ*	Mĩ thuật	*Thiếm*	Địa lý	*Tiên*	Kĩ thuật	*Hạnh*
Sáu	1	7h15p- 7h50p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Thể dục	*Nghiệp*			Tiếng Việt	*Sâm*					Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Thiếm*									Tiếng Việt	*Nhớ*	Tiếng Việt	*Chiêm*	Tiếng Việt	*Tiên*	Thể dục	*Hiền*
	2	7h55p - 8h 30p	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Tiếng Việt	*Huệ*	Tiếng Việt	*Mai*			Thể dục	*Nghiệp*					Tiếng Việt	*Nữ*	Toán	*Thiếm*									Tiếng Việt	*Nhớ*	Toán	*Chiêm*	Toán	*Tiên*	Tiếng Việt	*Hiền*
	3	8h35p- 9h10p	Toán	*Thủy*	Toán	*Thiệp*	Toán	*Duyn*	Toán	*Huệ*	Toán	*Mai*			Toán	*Sâm*					Toán	*Nữ*	Thủ công	*Thiếm*									Đạo đức	*Châu*	Địa lý	*Chiêm*	Thể dục	*Tuấn*	Tiếng Việt	*Hiền*
	4	9h30p-10h5p	HĐ TN	*Thủy*	HĐ TN	*Thiệp*	HĐ TN	*Duyn*	HĐ TN	*Huệ*	Đạo đức	*Mai*			Thủ công	*Sâm*					Đạo đức	*Nữ*	Đạo đức	*Thiếm*									Toán	*Nhớ*	Đạo đức	*Chiêm*	Đạo đức	*Tiên*	Toán	*Hiền*
	5	10h10p- 10h45p									SHL	*Mai*			SHL						SHL	*Nữ*	SHL	*Thiếm*									SHL	*Nhớ*	SHL	*Chiêm*	SHL	*Tiên*	SHL	*Hiền*

BUỔI CHIỀU

Thứ	Tiết	Thời gian thực hiện	1A La Thủy		1B Vương Thiệp		1C H' Duyn		1D Ma Huệ		2A Tuyết Mai		2B Phan Nhân		2C Đặng Sâm		2C Nguyễn Ngọc		3A Hoàng Hình		3B Phạm Nữ		3C Lăng Thiếm		3D Đoàn Long		4A Trần Hiếu		4B Giang Đạo		4C Vương Thủy		4D Đoàn Nhớ		5A Lê Chiêm		5B Phạm Tiên		5C Phạm Hiền	
2	1	13h 00p- 13h35p											Tiếng Việt	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Tiếng Việt	*Hình*	Tiếng Anh	*Hiền*			Tiếng Việt	*Long*	Âm nhạc	*Hạnh*	Tiếng Việt	*Đạo*	Tiếng Việt	*Thủy*			Tiếng Anh	*H' El*				
	2	13h40p- 14h15p	Mĩ thuật	*Hà*	Âm nhạc	*Hạnh*	L.Toán	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Huệ*			Tiếng Việt	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Tiếng Việt	*Hình*	Tiếng Anh	*Hiền*			Tiếng Việt	*Long*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Toán	*Đạo*	Toán	*Thủy*			Tiếng Anh	*H' El*				
	3	14h20-14h55p	Tiếng Anh	*H' El*	Thể dục	*Nghiệp*	LTV	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Huệ*			Toán	*Nhân*			Toán	*Ngọc*	Tiếng Anh	*Hiền*					Toán	*Long*	Toán	*Hiếu*	Khoa học	*Đạo*	Khoa học	*Thủy*			Âm nhạc	*Hạnh*				
	4	15h15-15h50	Thể dục	*Nhị*	Mĩ thuật	*Hà*	LTV	*N.Huệ*	HĐ TN	*Huệ*			Tiếng Anh	*Hiền*			Âm nhạc	*Hạnh*	Toán	*Hình*					Tiếng Anh	*H' El*	Khoa học	*Hiếu*	Lịch sử	*Thủy*	Lịch sử	*Thủy*								
	5	15h55p-16-30p																							Thể dục	*Long*														
3	1	13h 00p- 13h35p											Thể dục	*Nghiệp*			Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Hình*					Tiếng Việt	*Long*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Tiếng Việt	*Đạo*	Tiếng Việt	*Thủy*	Tiếng Anh	*H' El*						
	2	13h40p- 14h15p	Tiếng Việt	*Thủy*	L.Toán	*N.Huệ*	HĐ TN	*Duyn*					Tiếng Việt	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Tiếng Việt	*Hình*					Tiếng Việt	*Long*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Tiếng Việt	*Đạo*	Thể dục	*Nghiệp*	Tiếng Anh	*H' El*						
	3	14h20-14h55p	Tiếng Việt	*Thủy*	LTV	*N.Huệ*	TN-XH	*Duyn*					Toán	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	*Toán*	*Hình*					Tiếng Anh	*H' El*	Toán	*Hiếu*	Thể dục	*Nghiệp*	Tiếng Việt	*Thủy*								
	4	15h15-15h50			LTV	*N.Huệ*	Tiếng Anh	*Hiền*					Đạo đức	*Nhân*			Toán	*Ngọc*	*Mĩ thuật*	*Hình*					Toán	*Long*	Thể dục	*Nghiệp*	Toán	*Đạo*	Toán	*Thủy*							Tiếng Anh	*H' El*
	5	15h55p-16-30p											Tiếng Anh	*Hiền*			Thể dục	*Ngọc*	Thể dục	*Nghiệp*					Mĩ thuật	*Thiếm*	Kĩ thuật	*Hiếu*	Kĩ thuật	*Đạo*	Kĩ thuật	*Thủy*							Tiếng Anh	*H' El*
4	1	13h 00p- 13h35p											Tiếng Việt	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Tiếng Việt	*Hình*			Tiếng Anh	*Hiền*	Thủ công	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Tiếng Việt	*Đạo*	Tiếng Việt	*Thủy*					Kĩ thuật	*Hạnh*		
	2	13h40p- 14h15p	Tiếng Anh	*H' El*	HĐ TN	*Thiệp*	Mĩ thuật	*Hà*	L.Toán	*N.Huệ*			Tiếng Việt	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Tiếng Việt	*Hình*			Tiếng Anh	*Hiền*	Tiếng Việt	*Long*	Toán	*Hiếu*	Toán	*Đạo*	Toán	*Thủy*					Âm nhạc	*Hạnh*		
	3	14h20-14h55p	HĐ TN	*Thủy*	TN-XH	*Thiệp*	Âm nhạc	*Hanh*	LTV	*N.Huệ*			Toán	*Nhân*			Toán	*Ngọc*	Toán	*Hình*					Toán	*Long*	Khoa học	*Hiếu*	Khoa học	*Đạo*	Khoa học	*Thủy*					Tiếng Anh	*H' El*		
	4	15h15-15h50							Tiếng Anh	*Hiền*			TNXH	*Nhân*			TNXH	*Ngọc*	Âm nhạc	*Hạnh*					TNXH	*N.Huệ*	Lịch sử	*Hiếu*	Địa lý	*Đạo*	Địa lý	*Thủy*								
	5	15h55p-16-30p											Âm nhạc	*Hanh*			Tiếng Anh	*Hiền*	TNXH	*Hình*					TNXH	*N.Huệ*	Mĩ thuật	*Hiếu*	Mĩ thuật	*Đạo*	Mĩ thuật	*Thủy*								
5	1	13h 00p- 13h35p											Thể dục	*Nghiệp*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Tiếng Việt	*Hình*					Âm nhạc	*Hạnh*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Tiếng Việt	*Đạo*	Tiếng Việt	*Thủy*								
	2	13h40p- 14h15p	L.Toán	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Âm nhạc	*Hạnh*			Tiếng Việt	*Nhân*			Thể dục	*Ngọc*	Toán	*Hình*					Tiếng Việt	*Long*	Thể dục	*Nghiệp*	Tiếng Việt	*Đạo*	Tiếng Việt	*Thủy*								
	3	14h20-14h55p	LTV	*N.Huệ*	Tiếng Việt	*Thiệp*	Tiếng Việt	*Duyn*	Mĩ thuật	*Hà*			Tiếng Việt	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Thể dục	*Nghiệp*					Toán	*Long*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Toán	*Đạo*	Toán	*Thủy*								
	4	15h15-15h50	LTV	*N.Huệ*					TN-XH	*Nhị*			Toán	*Nhân*			Toán	*Ngọc*	TNXH	*Hình*					Tiếng Anh	*H' El*	Toán	*Hiếu*	Thể dục	*Nghiệp*	Âm nhạc	*Hạnh*								
	5	15h55p-16-30p											Mĩ thuật	*Nhân*			Mĩ thuật	*Ngọc*	Tiếng Anh	*Hiền*					Tiếng Anh	*H' El*	Địa lý	*Hiếu*	Âm nhạc	*Hạnh*	Thể dục	*Nghiệp*								
6	1	13h 00p- 13h35p											Tiếng Việt	*Nhân*			Tiếng Việt	*Ngọc*	Tiếng Việt	*Hình*					Tiếng Việt	*Long*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Tiếng Việt	*Đạo*	Tiếng Việt	*Thủy*								
	2	13h40p- 14h15p											Tiếng Việt	*Nhân*			Toán	*Ngọc*	Toán	*Hình*					Tiếng Việt	*Long*	Tiếng Việt	*Hiếu*	Tiếng Việt	*Đạo*	Tiếng Việt	*Thủy*								
	3	14h20-14h55p											Toán	*Nhân*			Đạo đức	*Ngọc*	Thủ công	*Hình*					Toán	*Long*	Toán	*Hiếu*	Toán	*Đạo*	Toán	*Thủy*								
	4	15h15-15h50											Thủ công	*Nhân*			Thủ công	*Ngọc*	Đạo đức	*Hình*					Đạo đức	*Long*	Đạo đức	*Hiếu*	Đạo đức	*Đạo*	Đạo đức	*Thủy*								
	5	15h55p-16-30p											SHL	*Nhân*			SHL	*Ngọc*	SHL	*Hình*					Thể dục	*Long*	SHL	*Hiếu*	SHL	*Đạo*	SHL	*Thủy*								

Cư Jút, ngày 05 tháng 10 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÔ HIỆU

Phan Ngọc Tuấn